TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 06/2017/HNGĐ- ST
Ngày: 12/ 7 / 2017
"V/v Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thọ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Tài Nghệ
2. Ông Bùi Đức Cường
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.
Ngày 12 tháng 7 năm 2017. Tại Tổ dân phố Nậm Sắt 2, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.
Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2017/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2017 về " Ly hôn".
Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXX- ST, ngày 27 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:
1.Nguyên đơn: Chị Nghiêm Thị H - sinh năm:1979.
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - có mặt.
2.Bị đơn: Anh Phúc Thành H - Năm sinh 1975.
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 18/5/2017 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn chị Nghiêm Thị H trình bày: Tôi và anh H về chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 12/12/1994, được hai bên gia tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND cấp có thẩm quyền theo quy định. Sau ngày cưới chúng tôi về sống ở xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Đến năm 2005 chúng tôi chuyển lên BH để làm ăn, phát triển kinh tế. Trong suốt thời gian chung sống 23 năm, chúng tôi không thống nhất được trong việc làm ăn, phát triển kinh tế gia đình. Dẫn đến thường xuyên cãi, chửi lẫn nhau, có nhiều lần xảy ra xô sát, đánh, cãi chửi nhau. Khi chúng tôi xảy ra xô sát tôi đã mời phụ nữ thôn đến giải quyết nhưng không có kết quả. Xét thấy cuộc sống chung giữa chúng tôi không có hạnh phúc, tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố mối quan hệ giữa tôi và anh Phúc Thành Hưng không phải là vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa tôi và anh H có 02 con chung. Cháu lớn tên là Phúc Duy K - sinh ngày 27/02/1995. Cháu nhỏ tên là Phúc Quang V - sinh ngày 14/02/1997. Hiện nay cả hai cháu đã trưởng thành, nên tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 21/5/2017 bị đơn anh Phúc Thành H trình bầy: Tôi hoàn toàn nhất trí với lời trình bày của cô H về thời gian cưới và quá trình chung sống. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa chúng tôi phát sinh là từ tháng 10/2016 giữa chúng tôi xảy ra mâu thuẫn nhỏ, chỉ vì nghi nghờ, ghen tuông dẫn đến cãi, chửi lẫn nhau. Nay cô H làm đơn xin ly hôn tôi không nhất trí.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung. Cháu lớn tên là Phúc Duy K - sinh ngày 27/02/1995. Cháu nhỏ tên là Phúc Quang V - sinh ngày 14/02/1997. Hiện nay cả hai cháu đã trưởng thành, nên tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố: không công nhận mối quan hệ giữa chị Nghiêm Thị H với anh Phúc Thành H là vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nghiêm Thị H và anh Phúc Thành H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 là thời điểm Luật Hôn nhân và gia đình năm 1987 đang có hiệu lực thi hành. Nhưng anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của Pháp luật, mà chỉ tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và từ ngày 01/01/2001 là ngày Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 có hiệu lực thi hành, đến ngày 01/01/2003 là thời điểm nhà nước khuyến khích nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 03/01/1987 đến ngày 01/01/2001 có nghĩa vụ đăng ký kết hôn. Theo quy định tại điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10. Nhưng chị H và anh H cũng không làm thủ tục đăng ký kết hôn.Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh H đã xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không thể kéo dài được. Ngày 18/5/2017 chị H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố mối quan hệ giữa chị và anh Phúc Thành H không phải là vợ chồng. Xét thấy, việc chị H và anh H chung sống với nhau như vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện, có thời gian chung sống với nhau đến nay đã được 23 năm, nhưng không có đăng ký kết hôn là vi phạm quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng

khoản 1 Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận mối quan hệ giữa chị Nghiêm Thị H và anh Phúc Thành H là quan hệ vợ chồng.

[2] Về con chung và tài sản chung: Chị Nghiêm Thị H và anh Phúc Thành H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nghiêm Thị H phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Nghiêm Thị H và anh Phúc Thành H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận mối quan hệ giữa chị Nghiêm Thị H và anh Phúc Thành H là quan hệ vợ chồng.

2. Về án phí: Chị Nghiêm Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đ ã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002172, ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà. Chị H đã nộp đủ.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nghiêm Thị H và anh Phúc Thành H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- NĐ Hồng (1);
- BĐ Hưng(1);
- TAND tỉnh (1);
- VKSND tỉnh (1);
- VKSND huyện(1);
- CCTHADS huyện(1);
- Lưu HS-THS,VP (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thọ